

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính  
lĩnh vực công thương thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1172/TTr-SCT ngày 21/8/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính lĩnh vực công thương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.

*(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)*

**Điều 2.** Giao Sở Công Thương:

1. Xây dựng dự thảo văn bản thực thi Phương án đơn giản hoá, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Xây dựng dự thảo văn bản thực thi Phương án đơn giản hoá, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền xử lý sau khi được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thông qua.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các Sở, Ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

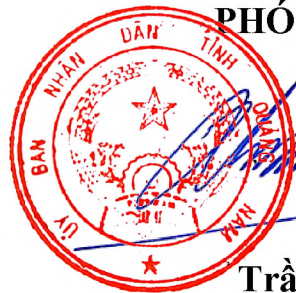
**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ Công Thương;
- Cục KSTTHC-VP Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP; PCVP Lê Ngọc Quảng;
- Lưu: VT, KSTTHC (K.Phương).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Tân**



## **Phụ lục**

*(Đính kèm theo Quyết định số 3507/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)*

# **PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG**

## **I. Nội dung phương án đơn giản hóa**

### **1. Về thời gian giải quyết:**

Cắt giảm thời gian giải quyết đối với 13 thủ tục sau:

- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải CNG;
- Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương;
- Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp;
- Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp;
- Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp;
- Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

## 2. Về cách thức thực hiện:

\*Bổ sung cách thức nộp và trả hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại địa chỉ: [dichvucong.quangnam.gov.vn](http://dichvucong.quangnam.gov.vn) đối với 08 thủ tục sau:

- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG;
- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải CNG.

\*Bổ sung cách thức nộp và trả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đối với 05 thủ tục sau:

- Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương;
- Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp;
- Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp;
- Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp;
- Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

## II. Kiến nghị thực thi

1. Đối với các thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG; cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai; cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn; cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải; cấp Giấy chứng nhận

đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG; cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải; cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG; cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải CNG.

Đề nghị sửa đổi Khoản 3 Điều 43 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ thành: “Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do”.

**2. Đối với thủ tục “Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương”**

Đề nghị sửa điểm a, b Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thành:

“Trình tự huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan quy định tại Điều 6 của Nghị định này phải thông báo kế hoạch huấn luyện, kiểm tra cho tổ chức đề nghị;

b) Trong thời hạn 8 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kế hoạch huấn luyện, kiểm tra, cơ quan quy định tại Điều 6 của Nghị định này phải tổ chức huấn luyện, kiểm tra”.

- Đề nghị sửa đổi Khoản 5 Điều 10 Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thành: “Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, cơ quan quy định tại Điều 6 của Nghị định này thực hiện cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này”.

**3. Đối với các thủ tục: Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp; cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp; cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp; cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.**

Đề nghị sửa đổi điểm c, Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/11/2017 của Chính phủ thành: “Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ

khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này, cơ quan cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do”./.